ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 130/BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

BÁO CÁO
Đánh giá 05 năm thi hành
Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá

PHẦN I
TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI LUẬT

I. VIỆC BAN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN LUẬT CỦA UBND TỈNH

- Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phòng chống tác hại của thuốc lá tỉnh.

- Kế hoạch số 2150/KH-UBND ngày 27/7/2015 phòng chống tác hại của thuốc lá tỉnh Tây Ninh năm 2015.

- Kế hoạch số 1546/KH-UBND ngày 7 tháng 6 năm 2016 về phòng chống tác hại của thuốc lá tỉnh Tây Ninh năm 2016.

- Kế hoạch số 1531/KH-UBND ngày 8/6/2017 phòng, chống tác hại của thuốc lá tỉnh Tây Ninh giai đoạn năm 2017 -2018.

- Công văn số 462/UBND-VX ngày 14/2/2015 về việc tăng cường phòng chống tác hại của thuốc lá.

- Công văn số 1321/UBND-VX ngày 23/5/2016 về việc tăng cường thực thi Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá và hưởng ứng Ngày Thế giới không thuốc lá.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT

1.Thống kê số liệu: Phụ lục I

2. Đánh giá

a) Kết quả đã đạt được:

- 100% trường học được tiếp cận thông tin về pháp luật phòng, chống tác hại của thuốc lá.

- 80% người dân trong tỉnh được tiếp cận thông tin về pháp luật phòng, chống tác hại của thuốc lá.

- Hướng dẫn các đơn vị xây dựng mô hình môi trường không khói thuốc với nội dung "Cơ quan, đơn vị, trường học không khói thuốc", đây là tiêu chí thi đua để xét công nhận công sở văn hóa, phấn đấu xây dựng cơ quan xanh - sạch - đẹp của các đơn vị. Đến nay mô hình không khói thuốc được thực hiện và duy trì thường xuyên.

b) Hạn chế, bất cập:

Công tác chỉ đạo, tuyên truyền về kinh doanh, tiêu dùng sản phẩm thuốc lá của tỉnh nhất là tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản điều hành

về thuốc lá nhập lậu của Tỉnh được diễn ra thường xuyên, tuy nhiên do nhu cầu tiêu thụ thuốc lá nhập lậu thị trường Việt Nam nói chung, tỉnh Tây Ninh nói riêng cao; lợi nhuận buôn bán thuốc lá nhập lậu cao hơn thuốc lá trong nước sản xuất; việc thực thi các chế tài về vi phạm pháp luật kinh doanh thuốc lá chưa quyết liệt... nên tình trạng nhập lậu thuốc lá, bán lẻ thuốc lá chưa tuân thủ quy định vẫn tồn tại.

c) Nguyên nhân

- Mạng lưới cán bộ làm công tác tuyên truyền còn ít, chủ yếu là cán bộ y tế và hoạt động kiêm nhiệm nên hiệu quả chưa cao.

- Thói quen hút thuốc lá của một bộ phận nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức.

III. CÔNG TÁC BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT

1. Đánh giá tính đầy đủ, kịp thời của việc ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Việc ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản quy định hướng dẫn thi hành Luật đã làm thay đổi phần nào nhận thức của mọi người về tác hại của thuốc lá và làm cho các cơ quan, đơn vị, các địa phương, các địa điểm công cộng đều đã có những động thái nhất định để phòng, chống tác hại của thuốc lá, từ việc triển khai các mô hình không khói thuốc, chấn chỉnh nề nếp hoạt động của cán bộ, công nhân viên trong cơ quan đơn vị, hiện thực hóa các quy định về cấm hút thuốc lá nơi công cộng, kiểm soát việc quảng cáo khuyến mại thuốc lá, xây dựng, thành lập các cơ sở, trung tâm cai nghiện, thực hiện các hoạt động thông tin, truyền thông về thuốc lá cho đến các hội thảo chuyên sâu về các biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá.

2. Đánh giá tính thống nhất, đồng bộ của văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật có tính thống nhất và đồng bộ, tuy nhiên do tính chất mới mẻ và đặc thù của quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá nên vẫn còn một số điểm chưa đồng bộ như:

- Điều 9 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012 quy định cấm: Người chưa đủ 18 tuổi sử dụng, mua, bán thuốc lá; Sử dụng người chưa đủ 18 tuổi mua, bán thuốc lá; Bán, cung cấp thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi. Quy định này là cần thiết và hoàn toàn phù hợp với Công ước FCTC. Tuy nhiên, liên quan đến biện pháp quy định bán thuốc lá cho trẻ vị thành niên, dù tại các điều 23, 24, 25, 26 và 27 Nghị định 176/2013NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, có quy định bị coi là vi phạm về địa điểm hút thuốc lá; vi phạm quy định về bán thuốc lá;...nhưng vẫn chưa có quy định nào bị coi là vi phạm và bị xử phạt nếu có một trong các hành vi bán, cung cấp thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi; sử dụng người chưa đủ 18 tuổi bán thuốc lá; không treo biển thông báo không bán thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi. Bên cạnh đó, cũng chưa đặt ra quy định mọi người bán các sản phẩm thuốc lá đặt một bảng hiệu rõ ràng và nổi bật tại các điểm bán của họ về việc cấm bán thuốc lá cho trẻ vị thành niên, và trong trường hợp nghi ngờ yêu cầu mỗi người mua thuốc lá cung cấp bằng chứng phù hợp để chứng minh họ đã đến tuổi hợp pháp để mua thuốc lá. Nội dung này, được Công ước FCTC ghi nhận như một trong những biện pháp hạn chế sử dụng

thuốc lá ở người chưa đủ 18 tuổi, trong khi đó, tỷ lệ hút thuốc lá ở lứa tuổi chưa thành niên ở nước ta còn khá cao.

- Điều dễ nhận thấy nhất, hệ thống pháp luật liên quan đến phòng, chống tác hại của thuốc lá hiện chưa đồng bộ, chồng chéo và khó áp dụng. Thuốc lá hợp pháp đang bị áp thuế cao (thuế tiêu thụ đặc biệt 65%, thuế VAT 10%, thuế nhập khẩu 135%, thuế thu nhập doanh nghiệp 22%; quỹ Phòng chống tác hại thuốc lá, quỹ này được hình thành chủ yếu từ khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt, theo lộ trình: 1% từ ngày 1/5/2013; 1,5% từ ngày 1/5/2016; 2% từ ngày 1/5/2019). Theo Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-BYT-BCT ngày 08/02/2013 của Bộ Y tế - Bộ Công thương hướng dẫn việc ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá, theo quy định tại Điều 15 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá, với yêu cầu in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh trên bao bì thuốc lá, phải chiếm ít nhất 50% diện tích của mỗi mặt chính trước và mặt chính sau trên bao, số màu in tối thiểu phải từ 6 - 8 màu trở lên. Ngoài màu sắc thì bao bì thuốc lá còn phải có thêm 01 lớp tráng phủ bề mặt bằng dầu bóng nhằm mục đích chống trầy xước bề mặt, đồng thời bảo vệ màu sắc không bị phai nhanh dưới ánh nắng mặt trời, với yêu cầu đó chi phí về giá thành bao bì sẽ tăng khoảng 8 - 10% cho mỗi màu tăng thêm. Ngoài ra, nếu việc qui định áp dụng cho cả vỏ bao, thì chi phí sẽ tăng gấp đôi. Trong khi đó, thuốc lá nhập bất hợp pháp không phải mất các khoản chi phí trên nên lợi nhuận thu được rất lớn chỉ đứng sau buôn bán chất ma túy.

3. Đánh giá tính khả thi, phù hợp của văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

Hiện nay tỷ lệ nam giới trưởng thành ở nước ta hút thuốc tuy có giảm nhưng vẫn khá cao. Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012 có quy định những địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn, nhưng nhiều nơi công cộng, công sở, vẫn diễn ra công khai. Ngay tại một số bệnh viện, vẫn xảy ra tình trạng bệnh nhân, người nhà bệnh nhân ngang nhiên hút thuốc lá, dù khu vực đó có biển cảnh báo "cấm hút thuốc lá",...Trách nhiệm xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá, được quy định tại Điều 32 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012, mà theo đó, tại khoản 1 của Điều này có quy định: "Người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá; nếu dung túng, bao che, không xử lý hoặc xử lý không kịp thời, không đúng quy định thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật". Nhưng thực tế, trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành các quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành về phòng, chống tác hại của thuốc lá ở nhiều địa phương còn chưa rõ ràng. Ý thức tuân thủ pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá của một bộ phận cán bộ lãnh đạo đứng đầu cơ quan đơn vị, tổ chức trong bộ máy nhà nước còn hạn chế; chưa kiên quyết thực hiện các quy định này một cách nghiêm túc. Thậm chí, không ít đơn vị chính lãnh đạo còn nghiện thuốc lá, nên việc thực thi luật càng khó hơn.

4. Đánh giá kết quả, hiệu quả và tác động của các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật đối với địa phương

a) Kết quả đã đạt được: việc thực hiện môi trường không khói thuốc tại các cơ quan công sở và các cơ sở y tế, giáo dục đã có sự chuyển biến đáng kể. Cụ thể: 100% cơ quan có treo biển cấm hút thuốc tại địa điểm cấm hút thuốc; 80% cơ quan có quy định không hút thuốc lá tại nơi làm việc trong quy chế nội bộ; 100% các khách sạn đều có các quy định cấm hút thuốc lá... Đặc biệt, đối với ngành Y tế, 100% cơ quan, đơn vị đều có biển cấm hút thuốc; tỷ lệ cán bộ, y bác sỹ bỏ thuốc lá chiếm trên 90%; tỷ lệ người bệnh, người nhà bệnh nhân được nâng cao ý thức, không hút thuốc tại bệnh viện, nhất là tại các khoa khám bệnh, hồi sức, cấp cứu... của các bệnh viện tuyến tỉnh hầu như không còn.

b) Đánh giá tác động của Luật, văn bản quy định chi tiết đối với kinh tế, xã hội tại địa phương.

Các biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá làm giảm đáng kể việc sử dụng thuốc lá và bảo vệ sức khỏe của người dân tránh khỏi những căn bệnh nguy hiểm như ung thư và bệnh tim mạch, giảm sự tổn thất về y tế và sự mất năng xuất lao động lên tới hàng tỷ đồng mỗi năm, giảm gánh nặng chi phí y tế đối với gia đình và xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT

1. Tổ chức, bộ máy, nhân lực

a) Việc tổ chức, chỉ đạo, bố trí lực lượng và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phòng, chống tác hại của thuốc lá thuộc phạm vi địa phương quản lý.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tác hại của thuốc lá tỉnh, Ban Chỉ đạo gồm có 18 thành viên, do Lãnh đạo UBND tỉnh làm Trưởng ban, Sở Y tế là Thường trực Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược về phòng, chống tác hại của thuốc lá tại địa phương.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tác hại của thuốc lá.

- Đối với cấp xã, phường, thị trấn: phân công Trưởng Trạm Y tế tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá và thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

b) Sự phối hợp trong quản lý nhà nước giữa Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, ban, ngành ở địa phương và giữa địa phương với các cơ quan Trung ương trong việc tổ chức thực hiện Luật theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi địa phương quản lý.

Công tác phối hợp giữa các ngành tương đối tốt, tuy nhiên cũng còn một vài đơn vị không có cán bộ chuyên trách, chưa được tập huấn, người đứng đầu cơ quan, tổ chức chưa nghiêm trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực thi Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá tại cơ quan, đơn vị, nhất là với quy định cấm hút thuốc lá tại các địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn.

c) Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức khác tại địa phương trong thực thi pháp Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Có sự phối hợp tuyên truyền về tác hại của thuốc lá giữa chính quyền và các cơ quan y tế với các cơ quan giáo dục và các tổ chức tôn giáo.

d) Sự tham gia của các tổ chức xã hội, người dân trong phòng, chống tác hại của thuốc lá thuộc lĩnh vực, phạm vi địa phương quản lý.

Các tổ chức đoàn thể, các tổ chức hội như: Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, hội Cựu chiến binh... cũng thực hiện việc tuyên truyền cho các thành viên trong hội về những tác hại của thuốc lá nhằm góp phần giảm bớt số lượng người hút thuốc lá.

2. Kinh phí và các điều kiện bảo đảm khác

a) Đánh giá việc bố trí, thực hiện kinh phí hằng năm

- Kinh phí để chi cho các hoạt động thực thi Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá tại địa phương chủ yếu được chi lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch chung về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Kinh phí của Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá hỗ trợ:

+ Năm 2015: 270.000.000 đồng.

+ Năm 2016: 1.050.000.000 đồng.

+ Năm 2017: 1.050.000.000 đồng.

+ Năm 2018: 1.000.000.000 đồng.

Sau khi được hỗ trợ kinh phí từ Quỹ Phòng chống tác hại của thuốc lá các hoạt động được triển khai rầm rộ hơn, sức lan tỏa đến cộng đồng nhiều hơn nhất là các ngành giáo dục được phổ biến rộng rãi đến các trường trong tỉnh.

b) Việc bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc

Nhiệm vụ phòng, chống tác hại thuốc lá của địa phương chủ yếu do cơ quan y tế phụ trách và cán bộ hoạt động kiêm nhiệm nên sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị được cấp cho cơ quan, đơn vị.

PHẦN II
TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THI HÀNH LUẬT

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ CÁC BIỆN PHÁP GIẢM NHU CẦU SỬ DỤNG THUỐC LÁ TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống tác hại của thuốc lá tại địa phương

1.1. Thống kê số liệu: Phụ lục I

1.2. Nhận xét đánh giá

1.2.1. Tổ chức cung cấp thông tin về tác hại của thuốc lá, tác hại của thuốc lá đối với sức khoẻ của người sử dụng, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khác chịu ảnh hưởng của khói thuốc lá, môi trường sống và kinh tế - xã hội : việc cung cấp thông tin về tác hại của thuốc lá tại các điểm trường, công ty, xí nghiệp đều nhận được sự

ủng hộ từ các đơn vị. Mặt hạn chế là sau khi tuyên truyền, chưa có thời gian quay trở lại nơi tuyên truyền để đánh giá hiệu quả chính xác hơn.

1.2.2. Truyền thông về tác hại của việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng thuốc lá giả và mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng thuốc lá nhập lậu đối với sức khỏe người sử dụng và kinh tế - xã hội; thông tin, tuyên truyền về phòng, chống thuốc lá nhập lậu thuốc lá giả : Tổ chức tuyên truyền cho học sinh tại các trường học và công nhân các công ty, xí nghiệp giúp cải thiện phần nào nhận thức về tác hại của thuốc lá nhưng vẫn chưa xóa bỏ được thói quen hút thuốc lá.

1.2.3. Thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá và các biện pháp hạn chế sử dụng thuốc lá vào trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và đời sống gia đình; việc hạn chế sử dụng hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá trong tác phẩm điện ảnh, sân khấu, truyền hình : Trên báo chí, đài phát thanh truyền hình của tỉnh đã xóa bỏ được các hình ảnh hút thuốc lá.

1.2.4. Lồng ghép nội dung về phòng chống tác hại của thuốc lá vào chương trình giáo dục : Sau khi Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá có hiệu lực, 100% đơn vị, trường học tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên nắm Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; đồng thời, thường xuyên tuyên truyền phổ biến Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; các văn bản pháp luật hướng dẫn thực thi Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; Thuốc lá và các bệnh liên quan trong các buổi sinh hoạt Đoàn, Hội, Đội và sinh hoạt dưới cờ sáng thứ 2 hằng tuần, trong các chương trình ngoại khóa của nhà trường. Thực hiện nghiêm môi trường không khói thuốc trong khuôn viên cơ sở giáo dục theo đúng quy định của Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá "Xây dựng mô hình không khói thuốc lá" trong nhà trường. Tổ chức tuyên truyền hưởng ứng ngày thế giới không khói thuốc lá 31/5 và Tuần lễ quốc gia không thuốc lá hàng năm thu hút hàng nghìn học sinh, sinh viên tham gia.

1.2.5. Các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông các chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá : Phụ lục I

2. Việc thực hiện quy định địa điểm cấm hút thuốc lá, nơi dành riêng cho người hút thuốc lá tại địa phương

2.1. Việc thực hiện quy định địa điểm cấm hút thuốc lá tại cơ sở giáo dục, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, vui chơi, giải trí dành riêng cho trẻ em; trường cao đẳng, đại học, học viện.

- Thống kê số liệu: thực hiện 02 đoàn kiểm tra liên ngành về việc thực hiện Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá tại các đơn vị. Xử phạt 25 cá nhân hút thuốc lá tại nơi có quy định cấm (hút thuốc tại khuôn viên cơ sở y tế) với mức phạt 100.000đ/ người/lần vi phạm. Số tiền xử phạt thu được: 3.500.000 đồng.

- Hạn chế, tồn tại : Không có đội xử phạt riêng, vì vậy rất khó khăn trong việc xử phạt tại các nơi có quy định cấm.

- Nguyên nhân : Người dân hút thuốc theo thói quen, có trường hợp đến xử phạt không có tiền nộp phạt.

2.2. Việc thực hiện quy định địa điểm cấm hút thuốc lá và nơi dành riêng cho người hút thuốc lá tại quán bar, karaoke, vũ trường, khách sạn và cơ sở lưu trú du lịch, nhà hàng :

- Chưa có nơi dành riêng cho người hút thuốc tại quán bar, karaoke, khách sạn và cơ sở lưu trú.

- Hạn chế, tồn tại : Lực lượng xử phạt còn mỏng, chưa xử phạt thường xuyên các trường hợp có hành vi hút thuốc lá tại nơi làm việc, chỉ xử phạt khi có đoàn thanh tra, kiểm tra với tinh thần nhắc nhở là chủ yếu.

- Nguyên nhân : Đoàn thanh tra chỉ thành lập và hoạt động trong thời ngắn, ít người, cán bộ làm kiêm nhiệm nên không thường xuyên thanh kiểm tra.

2.3. Việc thực hiện quy định địa điểm cấm hút thuốc lá và nơi dành riêng cho người hút thuốc tại các phương tiện giao thông công cộng bị cấm hút thuốc lá hoàn toàn bao gồm ô tô, tàu bay, tàu điện; phương tiện giao thông công cộng là tàu thủy, tàu hỏa; cơ sở hoặc khu vực có nguy cơ cháy, nổ cao.

- Chưa có nơi dành riêng cho người hút thuốc tại các nơi này.

- Hạn chế, tồn tại : Chỉ mới nhắc nhở, chưa xử phạt được các hành vi hút thuốc trên phương tiện giao thông công cộng.

- Nguyên nhân : Chưa thành lập đoàn thanh tra liên ngành xử phạt tại các bến xe hay nhà chờ của xe bus.

2.4. Việc thực hiện quy định địa điểm cấm hút thuốc lá tại nơi làm việc của cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở khác.

- Thống kê số liệu: 100% đơn vị có treo biển cấm hút thuốc và đưa quy định cấm hút thuốc tại nơi làm việc nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị. (các đơn vị đã được cấp biển cấm)

- Hạn chế, tồn tại : Mặc dù kiểm tra, xử phạt nhưng vẫn còn tình trạng lén hút thuốc tại nơi làm việc dù có biển cấm hút thuốc.

- Nguyên nhân : Do các đối tượng này lớn tuổi, có thời gian hút thuốc lâu năm, khó cai nghiện.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ KIỂM SOÁT NGUỒN CUNG CẤP THUỐC LÁ TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Quản lý, cấp phép kinh doanh thuốc lá trên địa bàn tỉnh

a) Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

Từ năm 2013-2018, Sở Công Thương cấp 04 Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá, cụ thể:

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số GCNĐĐKKD	Ngày cấp	Hiệu lực
1	Cty TNHH MTV Thùy Trang	Phường Hiệp Ninh, TP Tây Ninh	01/GP-SCT	13/12/2013	12/12/2018

2	Cty TNHH TMDV Phúc Như	Thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành	02/GP-SCT	22/01/2014	22/01/2019
3	DN TNTM Anh Tú	Thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành	05/GP-SCT	05/5/2014	29/4/2019
4	DNTN Hiệp Bằng	Thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng	10/GP-SCT	13/11/2014	12/11/2019

b) Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

Từ năm 2013-2018, Phòng Kinh tế - Hạ tầng của các huyện, thành phố đã cấp 146 Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, cụ thể:

STT	**Tên huyện, thành phố**	**Số lượng cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá**
1	Thành phố Tây Ninh	28
2	Huyện Hòa Thành	17
3	Huyện Dương Minh Châu	20
4	Huyện Gò Dầu	05
5	Huyện Tân Châu	29
6	Huyện Tân Biên	16
7	Huyện Châu Thành	19
8	Huyện Bến Cầu	0
9	Huyện Trảng Bàng	12
	Tổng cộng	**146**

2. Quy hoạch kinh doanh thuốc lá trên địa bàn tỉnh

a) Diện tích trồng cây thuốc lá trên địa bàn tỉnh từ năm 2013-2018

- Trên địa bàn tỉnh Tây Ninh có 09 huyện, thành phố nhưng chỉ có 05 huyện, thành phố có diện tích đất phù hợp để trồng cây thuốc lá, cụ thể:

STT	Tên huyện, thành phố	Diện tích (ha)					Năng suất bình quân (tấn/ha)
		2013-2014	2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	
1	Thành phố Tây Ninh	32	32,3	32,2	20	49	2,4
2	Huyện Trảng Bàng	554	550	338	440	350	2,4
3	Huyện Châu Thành	770	569	438	519	461	2,2
4	Huyện Bến Cầu	1.971	1.854,8	1.375	688,2	459	2,2
5	Huyện Tân Biên	93	98,5	80	57	75	2,3
	Tổng cộng	**3.420**	**3.140,6**	**2.263,2**	**1.724,2**	**1.394**	

- Diện tích trồng cây thuốc lá trong những năm gần đây giảm dần do nhiều nguyên nhân sau:

+ Trồng cây thuốc lá tốn rất nhiều công lao động nhưng lượng công nhân tập trung làm việc tại các Khu, cụm công nghiệp nên việc tìm kiếm công lao động rất khó;

+ Cây thuốc lá dễ nhiễm bệnh như bệnh khảm, bệnh son đọt nhưng hiện không có thuốc đặc trị; Mặt khác còn dễ mẫn cảm với thời tiết, chi phí đầu tư sản xuất cao, lợi nhuận thấp,…;

+ Một số cây trồng khác thay thế trồng cây thuốc lá vàng có hiệu quả hơn, ít tốn công lao động hơn phù hợp với thực tế hiện tại như: Hợp đồng với Công ty bò sữa Tây Ninh trồng cây bắp cho bò sữa (thu hoạch cả thân cây), trồng lúa, bắp (trái), rau,...

b) Về quy hoạch mạng lưới mua bán thuốc lá

- Thực hiện Quyết định số 9726/QĐBCT ngày 19/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt "Quy hoạch mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá giai đoạn đến năm 2020, có xét đến năm 2025", ngày 12/8/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1799/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá giai đoạn đến năm 2020, có xét đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 03 doanh nghiệp được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (giảm 01 doanh nghiệp) so với Quy hoạch đạt 13,04% và Phòng Kinh tế &Hạ tầng các huyện, phòng Kinh tế thành phố đã cấp 146 Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá so với Quy hoạch đạt 3,72%.

c) Kết quả đạt được:

- Việc phân cấp trong công tác cấp giấy phép cho các cơ sở bán buôn, bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở bán lẻ có thể đăng ký và được cấp phép ngay tại địa phương; tạo thuận lợi trong công tác quản lý, kiểm tra hoạt động mua bán sản phẩm thuốc lá của doanh nghiệp, hộ cá thể, từng bước đưa hoạt động kinh doanh thuốc lá trên phạm vi toàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật.

- Quản lý nhà nước đối với hoạt động mua bán sản phẩm thuốc lá có chuyển biến tích cực hơn. Các cơ quan quản lý nhà nước bước đầu đã thực hiện tốt chức năng tổ chức hướng dẫn chính sách, pháp luật, quy hoạch, định hướng kế hoạch phát triển mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá. Việc phối hợp giữa các ngành có chức năng liên quan cũng như hoạt động tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, bước đầu có hiệu quả trong việc thiết lập trật tự kỷ cương trong hoạt động mua bán sản phẩm thuốc lá, một số cơ sở bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã chủ động xin giấy phép kinh doanh và không ngang nhiên mua bán thuốc lá nhập lậu.

d) Những hạn chế, tồn tại

- Mạng lưới bán lẻ sản phẩm thuốc lá mang tính chất tự phát, quy mô nhỏ lẻ; sản phẩm thuốc lá được bán kèm thêm với các mặt hàng khác ở các cửa hàng tạp hóa, các nhà hàng, quán ăn, uống; còn có nhiều thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá không có đăng ký kinh doanh, không có địa điểm kinh doanh cố định, không đáp ứng được các điều kiện để cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Mặt khác, việc hiểu biết pháp luật của các hộ kinh tế cá thể còn hạn chế, nên số thương nhân được cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá còn thấp so với mạng lưới bán lẻ sản phẩm thuốc lá hiện tại, hoặc có thương nhân bán lẻ đã được cấp phép nhưng khi hết hạn giấy phép vẫn tiếp tục kinh doanh mà không làm thủ tục cấp đổi giấy phép.v.v.

- Các cơ sở bán lẻ sản phẩm thuốc lá có giấy phép nhưng mua thuốc lá không đúng thương nhân trong giấy phép, chưa thiết lập được mối quan hệ lâu dài với cơ sở bán buôn, sản phẩm thuốc lá qua nhiều tầng nấc trung gian... làm giảm hiệu quả kinh doanh, nhưng quan trọng hơn là gây khó khăn cho các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc ngăn chặn tình trạng mua bán thuốc lá nhập lậu.

- Người bán thuốc lá lẻ trình độ hạn chế, chưa am hiểu pháp luật về kinh doanh và tiêu thụ thuốc lá nên vô tình vi phạm pháp luật về đăng ký kinh doanh, về bán thuốc lá đúng đối tượng, về mua bán thuốc lá nhập lậu.v.v.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật của mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá chưa được chú trọng. Đa số các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm thuốc lá đều có quy mô nhỏ, chưa có kho hàng đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian lưu kho. Các cơ sở bán lẻ sản phẩm thuốc lá vốn ít, kinh doanh chung với các mặt hàng khác nên không có diện tích riêng cho kinh doanh sản phẩm thuốc lá.

- Cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ vẫn diễn ra ngày càng gay gắt, các sản phẩm thuốc lá sản xuất trong nước chịu sức ép rất lớn từ thuốc lá nhập lậu. Với địa bàn có đường biên giới với Campuchia, thuốc lá nhập lậu giá càng cạnh tranh và dễ thâm nhập vào thị trường thuốc lá của tỉnh. Hơn thế nữa, Tây Ninh là thị trường cửa ngõ, trung chuyển thuốc lá nhập lậu vào các tỉnh miền Đông Nam bộ nói riêng và cả nước nói chung, nhất là thuốc lá Hero, Jet.

Tuy nhiên, việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh trái phép của các cơ quan có thẩm quyền chưa thực sự thường xuyên. Mặt khác, do các cơ sở bán lẻ sản phẩm thuốc lá quy mô nhỏ, khả năng tài chính thấp nên khó khăn cho việc thi hành mức xử phạt theo quy định hiện hành, vì vậy, các cơ quan có thẩm quyền sau khi kiểm tra, phát hiện sai phạm của các cơ sở chỉ nhắc nhở, nương tay, không kiên quyết xử phạt...

- Công tác chỉ đạo, tuyên truyền về kinh doanh tiêu dùng sản phẩm thuốc lá của tỉnh nhất là tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản điều hành về thuốc lá nhập lậu của Tỉnh được diễn ra thường xuyên, tuy nhiên do nhu cầu tiêu thụ thuốc lá nhập lậu thị trường Việt Nam nói chung, tỉnh Tây Ninh nói riêng; do lợi nhuận buôn bán thuốc lá nhập lậu cao hơn thuốc lá trong nước sản xuất; do việc thực thi các chế tài về vi phạm pháp luật kinh doanh thuốc lá chưa quyết liệt... nên tình trạng nhập lậu thuốc lá, bán lẻ thuốc lá chưa tuân thủ quy phạm pháp luật vẫn tồn tại.

3. Số lượng điếu thuốc lá đóng gói trong bao thuốc lá trên địa bàn tỉnh

Hiện nay các loại sản phẩm theo số lượng điếu thuốc lá đóng gói trong 1 bao sản phẩm là bao 20 điếu.

4. Giá bán tối thiểu đối với thuốc lá điếu tiêu thụ tại địa phương

Giá bán tối thiểu thấp nhất là thuốc lá Đà Lạt KDL: 3.800 đồng/gói.

5. Phòng, chống thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả tại địa phương

- Đã kiểm tra, phát hiện 3.425 vụ (1.214 vụ vắng chủ) vi phạm về buôn bán, vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu ngoại nhập lậu. Phạt tiền: 6.529.831.000 đồng. Tịch thu: 730.192 gói thuốc lá điếu ngoại các loại và 401 chiếc xe 02 bánh là phương tiện vận chuyển hàng cấm.

- Qua công tác kiểm tra đã bắt giữ 101 vụ - 52 đối tượng về hành vi vận chuyển, buôn bán hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu. Tạm giữ 45.188 bao thuốc lá điếu ngoại nhãn hiệu Hero, 41.714 bao thuốc lá điếu ngoại nhãn hiệu Jet, 880 gói thuốc lá ngoại hiệu Craven, 394 gói thuốc lá ngoại hiệu 555, 100 gói thuốc lá ngoại hiệu Couboy và 100 gói thuốc lá ngoại hiệu Bayon.

- Kết quả xử lý:

+ Kết quả xử lý hình sự: Khởi tố 07 vụ án - 07 đối tượng về hành vi vận chuyển hàng cấm (thuốc lá điếu). Tịch thu: 19.550 gói thuốc Hero, 6.400 gói thuốc Jet.

+ Kết quả xử lý hành chính: 94 vụ - 55 đối tượng. Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính 1.920.000.000 đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM ĐỂ PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ

1. Việc quản lý các hoạt động được hỗ trợ kinh phí từ Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá theo chức năng quản lý Nhà nước của từng địa phương

Kinh phí hoạt động được hỗ trợ từ Quỹ Phòng chống tác hại của thuốc lá giao cho ngành Y tế Tây Ninh thực hiện theo chức năng.

- Hạn chế, tồn tại : chậm tiến độ giải ngân và thực hiện các hoạt động.

- Nguyên nhân : Do trong thời gian qua, ngành y tế đơn vị đầu mối thực hiện dự án Phòng, chống tác hại của thuốc lá trong giai đoạn hợp nhất các đơn vị, chuyển đổi đơn vị đầu mối làm chậm tiến độ giải ngân và thực hiện các hoạt động.

2. Kết quả thực hiện các hoạt động từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý của địa phương theo 09 nhiệm vụ quy định của Luật:

- Kinh phí được nhận của Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá bắt đầu từ năm 2015-2018: 3.370.000.000 đồng.

- Triển khai các hoạt động:

+ Phát thông điệp trên Đài PTTH tỉnh;

+ Tổ chức Lễ Mít tinh, lễ phát động xây dựng môi trường Tây Ninh không khói thuốc;

+ Sản xuất tài liệu: 175 Pano, 20.000 tờ rơi, 5600 biển cấm, 120 đĩa thông điệp/ nghị định xử phạt/Luật PCTHTL;

+ Tập huấn cho cán bộ tham gia hoạt động PCTHTL;

+ Tổ chức xe loa tuyên truyền lưu động;

+ Thanh kiểm tra, giám sát các hoạt động PCTHTL tại các đơn vị trong tỉnh;

+ Tổ chức 01 hội thi tìm hiểu kiến thức về tác hại của thuốc lá;

+ Truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, nhà máy, khu công nghiệp, trường học.

- Đánh giá: Trong quá trình thực hiện các hoạt động trên, ngành y tế là đơn vị đầu mối thực hiện đã tham mưu với UBND tỉnh kịp thời ban hành các chỉ thị, văn bản có liên quan đến hoạt động PCTHTL, chỉ đạo các ban ngành trong tỉnh, phối hợp tốt với các sở ngành, địa phương đảm bảo được yêu cầu, kịp tiến độ triển khai của Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá.

IV. ĐÁNH GIÁ VIỆC TUÂN THỦ CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP, CƠ SỞ KINH DOANH, CÁ NHÂN QUA HOẠT ĐỘNG THU THẬP THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT, KIỂM TRA, THANH TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VIỆC THI HÀNH LUẬT PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Việc tuân thủ quy định địa điểm cấm hút thuốc lá, địa điểm hút thuốc lá tại địa phương

1.1. Thống kê số liệu

- Về tiếp nhận thông tin, phản ánh, đơn thư, khiếu nại, tố cáo : Trong thời gian qua, tỉnh chưa tiếp nhận đơn thư nào phản ánh, khiếu nại, tố cáo về việc quy định địa điểm cấm hút thuốc lá, điểm hút thuốc lá tại địa phương.

1.2. Về hoạt động kiểm tra

STT	Tên cơ sở, đơn vị được kiểm tra	Thời gian kiểm tra	Hành vi vi phạm (nếu có)	Kết quả giải quyết
1	- BVĐK tỉnh, TTYT huyện Gò Dầu, TTYT huyện Hoà Thành	Năm 2015-2016	- 25 cá nhân	mức phạt 100.000đ/ người/lần vi

				phạm
2	Trường TCYT	Năm 2017	Căn tin có trưng bày sản phẩm thuốc lá quá 1 bao thuốc	mức phạt 1.000.000đ / lần vi phạm

1.3. Về hoạt động thanh tra

STT	Tên cơ sở, đơn vị được thanh tra	Thời gian	Hành vi vi phạm (nếu có)	Kết quả xử lý
1	Trường THPT	2015		
2	UBND huyện Gò Dầu, Trảng Bàng, Tân Châu, Tân Biên	2016 và 2018		
3	Các cơ sở y tế: TTYT huyệnTrảng Bàng, Gò Dầu, Tân Châu, Thành phố Tây Ninh, Trạm y tế	2017 và 2018		

1.4. Đánh giá, nhận xét việc tuân thủ quy định về địa điểm cấm hút thuốc lá, địa điểm hút thuốc lá

Hiện nay, sau khi Luật phòng chống tác hại của thuốc lá ban hành đa số các cơ quan hành chánh sự nghiệp, bệnh viện, trường học điều tuân thủ nghiêm. Chỉ còn một vài trường hợp hút thuốc nhưng không công khai.

2. Đánh giá việc tuân thủ các quy định về phòng, chống thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả tại địa phương:

2.1. Thống kê số liệu

Năm	Số vụ vi phạm	Số lượng thuốc lá bị bắt giữ (gói)	Số lượng tiêu hủy (gói)	Xử lý khác
2013	**434**	**114.113**	**-**	
2014	**965**	**224.380**	**-**	
2015	**773**	**149.820**	**105.004**	
2016	**719**	**135.775**	**123.899**	
2017	**341**	**70.784**	**111.520**	

2018	**193**	**35.320**	**25.694**	
Tổng cộng	**3.425**	**730.192**	**366.117**	

2.2. Đánh giá, nhận xét việc tuân thủ các quy định trên

Công tác đấu tranh, xử lý về buôn lậu thuốc lá được thực hiện thường xuyên, tuy nhiên nạn buôn bán, vận chuyển thuốc lá vẫn còn nhiều do lợi nhuận cao, trong khi tỉnh Tây Ninh có 240km đường biên giới với Vương quốc Campuchia nên khó quản lý.

3. Đánh giá chung tình hình thực hiện và kết quả của công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá về các quy định liên quan đến xử lý vi phạm hành chính, các sai phạm phổ biến, điển hình trong quá trình thi hành các quy định của Luật.

- Công tác triển khai thực hiện ở một số cơ quan, đơn vị, xí nghiệp đóng trên địa bàn còn chậm, chưa hiệu quả, chất lượng chưa cao, công tác kiểm tra thực hiện cấm hút thuốc tại các cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện tốt, hiện tượng vi phạm tại những điểm công cộng còn diễn ra nhiều nơi.

- Văn bản quy phạm Pháp luật trong việc liên quan đến xử lý vi phạm phòng, chống tác hại của thuốc lá còn chồng chéo, bất cập, khó khăn trong công tác xử lý. Đặc biệt là việc xử phạt đối với các hành vi vi phạm của người hút thuốc lá tại nơi công cộng.

Phần III

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ TỔ CHỨC THI HÀNH CÓ HIỆU QUẢ LUẬT PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ

1. Các giải pháp về chỉ đạo điều hành

- Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng: trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài, loa truyền thanh, pano áp phích nơi công cộng, cơ quan trường học.

- Các địa điểm công cộng như cơ quan nhà nước, công viên, trường học, bệnh viện,... phải có biển cấm sử dụng thuốc lá.

2. Giải pháp về nguồn lực

- Trước mắt sử dụng nguồn lực tại chỗ là người đứng đầu cơ quan đơn vị thực hiện việc nêu gương và triển khai các văn bản Luật, đường lối, chủ trương của Đảng chính sách pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, công chức người lao động.

- Nâng cao vai trò của tổ chức công đoàn trong việc triển khai đến giai cấp công nhân trong các khu công nghiệp, nhà máy, nông, lâm trường.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị xã hội triển khai trong các tầng lớp nhân dân lao động về tác hại của việc sử dụng thuốc lá.

- Quỹ Phòng chống tác hại thuốc lá xem xét, hỗ trợ thêm kinh phí để triển khai thường xuyên hoạt động tại địa phương.

3. Giải pháp khác

- Tăng thuế thật cao đối với sản phẩm thuốc lá để nhằm hạn chế đối tượng sử dụng thuốc lá. Tăng cường công tác chống buôn lậu thuốc lá qua biên giới.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ phòng, chống thuốc lá chuyên nghiệp, có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng sử dụng thuốc lá nơi công cộng và thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá.

- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho người dân có các thói quen lành mạnh khác (tập thể dục thể thao,...) để loại bỏ thói quen hút thuốc.

II. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT, HƯỚNG DẪN THI HÀNH

Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong việc xử phạt hành chính để cho các địa phương, đơn vị thực hiện việc xử phạt thuận lợi hơn.

Trên đây là Báo cáo đánh giá 05 năm thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá của tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- PTVP, PVP H.Nhung;
- Lưu: VT VP ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

(BC 5 năm Luật PC tác hại thuốc lá)Dg

5

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I
Hoạt động tuyên truyền phòng, chống tác hại thuốc lá

STT	Tên hoạt động	Số lượng
1	Xây dựng môi trường không khói thuốc	04
2	Tuyên truyền về PCTH thuốc lá trên đài phát thanh và truyền hình tỉnh	
	Sản xuất và phát sóng phóng sự truyền hình về PCTH thuốc lá: Số lượng: 02 phóng sự Thời lượng: 5-10 phút/ phóng sự Số lần phát sóng: 03lần/	04
3	Phát thanh trên loa xã phường thị trấn (2 lần/tuần/95xã)	7740
4	Tổ chức Lễ mít tinh hưởng ứng ngày thế giới không khói thuốc và tuần lễ quốc gia không thuốc lá của tỉnh	03
5	Tập huấn về phòng chống tác hại thuốc lá cho các cán bộ tham gia hoạt động PCTH thuốc lá	25
6	Truyền thông trực tiếp tại cộng đồng	27
7	Tổ chức Hội thi về PCTH thuốc lá: Hội thi tìm hiểu kiến thức về phòng, chống tác hại của thuốc lá trong trường học cho học sinh cấp trung học cơ sở	**01**
8	Sản xuất các tài liệu truyền thông về PCTH thuốc lá - Pano - Tờ rơi - In sang đĩa VCD - Biển cấm hút thuốc	 -175 - 20000 -162 - 5800
9	Tổ chức giám sát việc thực hiện các hoạt động PCTH thuốc lá trên địa bàn tỉnh	07
10	Nghiên cứu tình hình thực thi Luật PCTH thuốc lá tại tỉnh	01
11	Tập huấn cho thanh tra, công an huyện/ xã/phường/thị trấn về PCTH thuốc lá	31
12	Thanh kiểm tra liên ngành về việc thực hiện Luật phòng chống tác hại của thuốc lá (kinh phí địa phương)	02
13	Tổ chức các buổi truyền thông trực tiếp tại Văn phòng UBND huyện/Thành phố; trường học; nhà máy, xí nghiệp	27